

ÔN LUYỆN CHUNG: NHÂN SỐ CÓ BỐN CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ; CHIA SỐ CÓ BỐN CHỮ SỐ CHO SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ

(Họ và tên: Lớp:)

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1: Tích của 1 826 và 4 là:

- A. 4 304 B. 7 304 C. 7 284 D. 6 304

Câu 2: Kết quả tính $7\,423 : 5$ là:

- A. 1 484 (dư 3) B. 1 480 (dư 3) C. 1 284 (dư 3) D. 1 484 (dư 2)

Câu 3: Số thích hợp điền vào ô trống: $\boxed{?} : 3 = 1\,506$

- A. 502 B. 4 518 C. 3 518 D. 4 508

Câu 4: Một mảnh vườn hình chữ nhật có chiều dài 2 400 m và chiều rộng 1 600 m. Vậy chu vi của mảnh vườn đó là:

- A. 4 000 m B. 8 000 m C. 6 000 m D. 3 840 m

Câu 5: Một đội xe có 4 xe, mỗi xe chở 1 800 kg gạo. Số gạo chia đều cho 6 kho. Mỗi kho nhận được:

- A. 1 000 kg B. 1 200 kg C. 7 200 kg D. 1 500 kg

Câu 6: Giá trị của biểu thức $(2\,500 + 1\,500) : 4$ là:

- A. 1 000 B. 800 C. 1 200 D. 4 000

Câu 7: Một hình vuông có cạnh là 1 200 mm. Chu vi hình vuông đó là:

- A. 2 400 mm B. 3 600 mm C. 4 800 mm D. 4 400 mm

Câu 8: Mua 3 quyển vở hết 12 000 đồng. Hỏi mua 5 quyển vở như thế hết bao nhiêu tiền?

- A. 15 000 đồng B. 20 000 đồng C. 25 000 đồng D. 4 000 đồng

II. PHẦN TỰ LUẬN

Bài 1: Đặt tính rồi tính.

$$2\,316 \times 4$$

$$1\,072 \times 5$$

$$6\,548 : 4$$

$$8\,405 : 7$$

Bài 2: Tìm số thích hợp hoặc tính giá trị biểu thức:

a) _____ : 5 = 1 214

b) _____ x 3 = 6 936

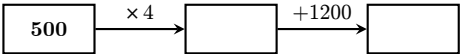
c) $9\,052 - 1\,605 \times 4$

d) $(2\,400 + 1\,800) : 6$

Bài 3: Một cửa hàng nhập về 3 kiện hàng, mỗi kiện có 2 500 gói bánh. Cửa hàng đã bán đi 4 200 gói. Hỏi cửa hàng còn lại bao nhiêu gói bánh?

Bài giải:

Bài 4: Điền số thích hợp vào ô trống theo sơ đồ sau:



Bài 5: Điền dấu >, <, = vào chỗ chấm:

1 200 x 3 3 000 4 500 : 5 1 000 - 100 (200 + 300) x 2 1 000

Bài 6: Một trại chăn nuôi có 6 400 con gà. Người ta đã bán đi 1 200 con. Số gà còn lại được chia đều vào 4 khu chuồng. Hỏi mỗi khu chuồng có bao nhiêu con gà?

Bài giải:

Bài 7: Một mảnh đất hình chữ nhật có chu vi là 3 000 m, chiều rộng là 500 m. Tính chiều dài của mảnh đất đó.

Bài giải:

